

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/KDTM-PT
Ngày 31-7-2023
V/v tranh chấp hợp đồng vận chuyển
hàng hóa

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dương

Các Thẩm phán: Bà Vũ Thị Thanh Vân

Ông Vũ Quang Trung

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Khánh Sơn – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Trương Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 07 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 06/2023/TLPT-KDTM ngày 27 tháng 4 năm 2023 về việc tranh chấp hợp đồng vận chuyển hàng hóa

Do Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 01/2023/KDTM-ST ngày 20 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 18/2023/QĐ-PT ngày 13 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 44/2023/QĐ-PT ngày 10 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty AD; trụ sở: Số 30/16D TH5, phường ĐL, quận HA, thành phố Hải Phòng

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Đào Trọng Thịnh; địa chỉ: Số 151 tái định cư Đằng Lâm 2, phường Thành Tô, quận Hải An, thành phố Hải Phòng (Theo văn bản ủy quyền GUQ 20/3/2023); có mặt

Bị đơn: Công ty Miền Nam; trụ sở: Số 418/2/13 Lê Văn Thọ, phường 16, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Vũ Xuân Hoàng; địa chỉ: Số 29 Công Lý, phường Bình Thọ, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (theo giấy ủy quyền số 10.12/2022/UQ/TCMN ngày 10/12/2022); có mặt

- Người kháng cáo: Công ty Miền Nam

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tóm tắt nội dung vụ án, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm, nội dung kháng cáo:

Trong đơn khởi kiện ngày 11/02/2022, quá trình giải quyết vụ án, và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Ngày 15/02/2023, Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải và Xuất nhập khẩu Á Đông (địa chỉ trụ sở: Tòa nhà Việt Úc, số 2/16 D Trung Hành 5, phường Đằng Lâm, quận Hải An, Hải Phòng) được đăng ký đổi tên và địa chỉ trên giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần, với tên và địa chỉ mới như sau:

Tên công ty: Công ty AD

Trụ sở: Số 30/16D Trung Hành 5, phường Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

Ngày 15/10/2020, Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải và Xuất nhập khẩu Á Đông (nay là Công ty AD, sau đây viết là Công ty AD) và Công ty TNHH Thạch Cao Miền Nam (sau đây viết là Công ty Miền Nam) đã ký Hợp đồng vận chuyển số 651.15/10/2020/HĐVC. Nội dung của Hợp đồng: Công ty Miền Nam đồng ý thuê và Công ty AD đồng ý nhận vận chuyển hàng hóa là Clinker rời cho Công ty Miền Nam. Khối lượng dự kiến: 7.965,6 tấn đến đầy tàu. Tên tàu: Việt Thuận 56, số đăng ký: ND-3756. Cảng xếp hàng tại Cảng Nghi Sơn Thanh Hóa. Cảng dỡ hàng: Tại khu vực cảng Thành phố Hồ Chí Minh. Thời gian xếp hàng dự kiến: 16/10/2020. Cước phí vận chuyển: 170.000 đồng/ tấn, đã bao gồm thuế giá trị gia tăng (GTGT) 10%. Khối lượng tính cước: Theo khối lượng qua cân tại cảng xếp hàng. Hình thức giao nhận là: Niêm phong kẹp chì còn nguyên vẹn.

Ngày 21/10/2020 tại cảng xếp hàng Nghi Sơn Thanh Hóa, tàu Việt Thuận 56 đã thực hiện nhận xong hàng với khối lượng 7.740,66 tấn. Các bên đã lập biên bản bàn giao ngày 21/10/2020, giữa bên giao hàng là Công ty TNHH Thương mại Thành Công (bên bán hàng) với bên nhận hàng là tàu Việt Thuận 56. Trong đó: 7.640,66 tấn hàng qua kho theo Bảng theo dõi hàng qua cân của Phòng Vật tư- Kho hàng thuộc Cảng, Công ty Cổ phần Đầu tư Khoáng sản Đại Dương (là đơn vị cảng xếp hàng) và 100 tấn hàng được bên bán hàng (Công ty TNHH Thương mại Thành Công) và cảng xếp hàng chuyển từ Tàu Đại Lộc Phát 388 sang.

Giải trình việc chuyển 100 tấn hàng từ tàu Đại Lộc Phát 388 sang tàu Việt Thuận 56 như sau:

Ngoài hợp đồng nói trên, ngày 06/10/2020 Công ty AD và Công ty Miền Nam còn ký Hợp đồng vận chuyển số 629.06/10/2020.HĐVC. Theo đó, Công ty AD vận chuyển Clinker cho Công ty Miền Nam bằng tàu Đại Lộc Phát 388 từ Cảng Nghi Sơn Thanh Hóa đi Thành phố Hồ Chí Minh. Từ ngày 12/10/2020 đến ngày 13/10/2020, tàu Đại Lộc Phát 388 xếp hàng tại Cảng Nghi Sơn, với khối lượng hàng xuống tàu là 3.097,78 tấn. Nhưng do xếp hàng quá mớn được phép chuyên chở của tàu nên Cảng vụ Hàng Hải Nghi Sơn không cấp phép cho tàu rời cảng. Vì vậy, tàu đậu lại cảng xếp hàng và chờ kế hoạch san hàng hoặc bốc hàng lên. Sau đó ngày 21/10/2020, tàu Việt Thuận 56 xếp hàng và phù hợp cho việc sang hàng từ tàu Đại Lộc Phát 388. Đơn vị xuất hàng (bên bán cùng là Công ty TNHH Thương mại Thành Công) và cảng xếp hàng đã chủ động chuyển 100 tấn hàng từ tàu Đại Lộc Phát 388 lên cầu cảng và sau đó được cảng bốc sang tàu Việt Thuận 56. Vì vậy, các bên lập biên bản giao nhận cho tàu Đại Lộc Phát 388 ngày 13/10/2020 là 2.997,78 tấn (3.097,78 tấn - 100 tấn).

Khối lượng vận chuyển của hai tàu theo biên bản nhận hàng lần đầu là:

- Tàu Đại Lộc Phát 388: 3.097,78 tấn

- Tàu Việt Thuận 56: 7.640,66 tấn

Tổng khối lượng hai tàu nhận là: 10.738,44 tấn.

Thực tế khối lượng vận chuyển hai tàu thực nhận tại cảng xếp hàng là:

- Tàu Đại Lộc Phát 388: 2.997,78 tấn

- Tàu Việt Thuận 56: 7.740,66 tấn

Tổng khối lượng hai tàu thực nhận khi rời cảng là: 10.738,44 tấn.

Sau đó hai tàu rời cảng Nghi Sơn và đến cảng dỡ hàng thuộc khu neo Thành phố Hồ Chí Minh để tiến hành việc dỡ hàng.

Công ty Miền Nam đã chủ động bố trí xà lan đến cập mạn các tàu trên để tiến hành dỡ hàng từ tàu sang xà lan bình thường.

Ngày 09/11/2020, Công ty AD đã thực hiện việc xuất hóa đơn GTGT thu cước số 0000272: Cước vận chuyển Clinker của tàu Đại Lộc 388 với khối lượng vận chuyển 2.997,78 tấn, tổng tiền thanh toán: 524.611.500 đồng. Công ty Miền Nam đã thanh toán đủ số tiền này cho Công ty AD.

Ngày 10/11/2020, Công ty AD đã thực hiện việc xuất hóa đơn GTGT thu cước số 0000273: Cước vận chuyển Clinker của tàu Việt Thuận 56 với khối lượng vận chuyển 7.740,66 tấn, tổng tiền thanh toán: 1.315.912.200 đồng. Cùng ngày này, hai bên xác lập và ký Biên bản xác nhận khối lượng vận chuyển và Biên bản quyết toán về việc đồng ý và xác nhận khối lượng vận chuyển, cước vận chuyển của tàu Việt Thuận 56 mà Công ty Miền Nam phải thanh toán cho Công ty AD. Công ty AD đã gửi: Biên bản xác nhận khối lượng vận chuyển, biên bản quyết toán, hóa đơn giá trị gia tăng, công văn đề nghị thanh toán cho Công ty Miền Nam vào ngày 10/11/2020. Đến nay, Công ty Miền Nam đã thanh toán cho Công ty AD cước vận chuyển của tàu Việt Thuận 56 như sau:

- Lần 1: Thanh toán 400.000.000 đồng vào ngày 05/11/2020 (sau khi tàu xếp xong hàng).

- Lần 2: Thanh toán 500.000.000 đồng vào ngày 12/11/2020.

- Lần 3: Thanh toán 257.474.700 đồng vào ngày 02/6/2021.

Tổng số tiền đã thanh toán: 1.157.474.700 đồng. Số tiền còn thiếu chưa thanh toán là: 158.437.500 đồng. Từ ngày 02/6/2021 đến nay, Công ty Miền Nam không thực hiện thanh toán nốt số tiền còn thiếu cho Công ty AD với lý do tàu Việt Thuận làm mất hàng do tự ý dỡ hàng tại cảng xếp hàng Nghi Sơn. Lý do mà Công ty Miền Nam đưa ra là không có căn cứ. Vì Công ty Miền Nam đã ký Biên bản quyết toán với Công ty AD, thống nhất về khối lượng vận chuyển cũng như cước vận chuyển vào ngày 10/11/2020. Tàu dỡ xong hàng vào ngày 13/11/2020, Công ty Miền Nam không ý kiến gì về việc mất hàng. Sau nhiều lần Công ty AD yêu cầu Công ty Miền Nam thanh toán số tiền cước vận chuyển còn thiếu thì Công ty Miền Nam mới có ý kiến về việc mất hàng, nhưng cũng không đưa ra được chứng cứ nào thể hiện việc này. Đây chỉ là việc Công ty Miền Nam cố tình tìm các lý do không chính đáng, không đúng thỏa thuận theo hợp đồng vận chuyển mà hai bên đã ký kết, cố tình trì hoãn việc thanh toán cước vận chuyển cho Công ty AD. Vì vậy, Công ty AD khởi kiện yêu cầu Công ty Miền Nam phải thanh toán cho Công ty AD số tiền cước vận chuyển còn thiếu là 158.437.500 đồng và số tiền lãi chậm trả với lãi suất là lãi suất quá hạn trung bình của 03 ngân hàng (ở thời điểm hiện nay là 14%/năm), tính từ

ngày 28/11/2020 (sau 15 ngày tính từ ngày dỡ xong hàng) đến ngày 20/3/2023 (843 ngày) là 51.229.571 đồng. Tổng số tiền yêu cầu là: 209.667.071 đồng.

Tại văn bản ngày 19/4/2022, bị đơn là Công ty Miền Nam có ý kiến: Theo Hợp đồng số 651.15.10/2020/HĐVC ngày 15/10/2020 chi tiết như sau:

Địa điểm nhận hàng: Cầu Cảng Nghi Sơn, Thanh Hóa.

Địa điểm dỡ hàng: Vùng neo sông Soài Rạp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ người thuê tàu: Công ty TNHH Thạch Cao Miền Nam tại 418/213 Lê Văn Thọ, Phường 16, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa điểm xảy ra vụ việc tranh chấp: Chủ tàu đã tự ý dỡ hàng trên tàu Đại Lộc Phát 388 xuống cầu cảng và qua tàu Việt Thuận 56 tại cầu cảng Nghi Sơn. Chi tiết: Tàu xếp xong hàng niêm phong, kẹp chì, rời cầu cảng Nghi Sơn gần 1 tuần. Sau đó không thông báo cho chủ hàng mà tự ý quay vào cầu cảng Nghi Sơn, phá niêm siu, kẹp chì dỡ một phần hàng xuống cầu cảng và qua 01 tàu khác.

Địa điểm phát hiện việc thiếu hụt hàng hóa: Nhà máy Xi măng Hà Tiên Kiên Giang đóng tại Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

Vì lý do trên, Công ty Miền Nam cho rằng Tòa án nhân dân quận Hải An thụ lý đơn khởi kiện sai quy định của pháp luật nên từ chối tham gia vụ án.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần gửi thông báo giải thích về thẩm quyền giải quyết vụ án của Tòa án nhân dân quận Hải An và yêu cầu Công ty Miền Nam trình bày lời khai, cung cấp chứng cứ về việc: Ký kết, thực hiện hợp đồng vận chuyển với Công ty AD; quan điểm của Công ty Miền Nam với yêu cầu khởi kiện của Công ty AD; Yêu cầu Công ty Thạch Cao trình bày toàn bộ quy trình xếp, dỡ hàng, nhận hàng và giao nộp các tài liệu, chứng cứ về việc chủ tàu tự ý dỡ hàng, phá niêm siu, kẹp chì dỡ một phần hàng xuống cầu cảng; Việc thiếu hụt hàng hóa cụ thể như thế nào? (thiếu bao nhiêu hàng hóa, trị giá hàng hóa bị thiếu hụt, lỗi của ai đề xảy ra việc thiếu hụt hàng hóa?); Công ty Thạch Cao Miền Nam có yêu cầu bồi thường đối với hàng hóa bị thiếu hụt không? Nếu có cần gửi đơn yêu cầu cho Tòa án trước thời điểm Tòa án mở phiên họp kiểm tra chứng cứ và hòa giải (vào hồi 14 giờ 30 phút, ngày 28 tháng 12 năm 2022); Công ty Miền Nam có ý kiến gì về việc Tòa án Quận Gò Vấp chuyển vụ án cho Tòa án quận Hải An giải quyết không? Nhưng Công ty Miền Nam vẫn không có ý kiến bằng văn bản gửi cho Tòa án. Đến ngày 06/02/2023, Tòa án mới nhận được đơn ghi ngày 11/01/2023 của người đại diện theo ủy quyền của bị đơn đề nghị Tòa án quận Hải An chuyển vụ án về lại Tòa án nhân dân Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết.

Với nội dung trên tại Bản án sơ thẩm số 01/2023/KDTM-ST ngày 20 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 117, 119, 468, 531, 535, 536 của Bộ luật Dân sự; các điều 4, 74, 85, 306 của Luật Thương mại; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Chấp toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Buộc Công ty Miền Nam phải trả cho Công ty AD tổng số tiền là 209.667.071 đ (hai trăm linh chín triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn không trăm linh một đồng). Trong đó: Nợ gốc tiền cước vận chuyển là 158.437.500 đồng; nợ lãi chậm thanh toán là 51.229.571 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, Công ty Miền Nam còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí:

- Công ty Miền Nam phải chịu 10.483.353đ (mười triệu bốn trăm tám mươi ba nghìn ba trăm năm mươi ba đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại Công ty AD số tiền tạm ứng án phí đã nộp: 4.456.000đ (bốn triệu bốn trăm năm mươi sáu nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0004713 ngày 27/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, Hải Phòng.

Ngoài ra bản án còn tuyên quyền kháng cáo của đương sự

Sau khi xét xử sơ thẩm bị đơn Công ty Miền Nam kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm số 01/2023/KDTM-ST ngày 20/3/2023 của Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Với lý do: Vụ án không thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng và Công ty AD trong quá trình vận chuyển còn thiếu hàng của Công ty Miền Nam

Tại phiên tòa phúc thẩm: Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên Bản án sơ thẩm;

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Trong quá trình vận chuyển hàng hóa phía Công ty AD đã giao thiếu hàng cho Công ty Miền Nam; lỗi mất hàng là lỗi không phải của bị đơn vấn đề này đã có camera ở cảng Nghi Sơn ghi nhận. Việc xác định tiền lãi theo Bộ luật Tố tụng dân sự của Bản án sơ thẩm là không đúng; về thẩm quyền Tòa án Hải An xét xử là không đúng thẩm quyền. Vì vậy đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại thẩm quyền và lãi suất của Bản án sơ thẩm cũng như số hàng vận chuyển còn thiếu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm và phát biểu ý kiến về kháng cáo:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định về quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự; không chấp nhận kháng cáo của bị đơn; giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 01/2023/KDTM-ST ngày 20 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được xem xét tại phiên tòa, kháng cáo của nguyên đơn, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- *Xác định và xét kháng cáo của Công ty TNHH Thạch Cao Miền Nam về thẩm quyền giải quyết vụ án:*

[1] Về điều khoản của Hợp đồng ký kết: Ngày 15/10/2020, Công ty AD và Công ty Miền Nam ký kết Hợp đồng vận chuyển số 651.15/10/2020/HĐVC (sau đây viết là Hợp đồng). Nội dung của Hợp đồng: Công ty Miền Nam đồng ý thuê và Công ty AD đồng ý nhận vận chuyển hàng hóa là Clinker rời cho Công ty Miền Nam bằng tàu Việt Thuận 56. Cước phí vận chuyển: 170.000 đồng/ tấn, đã bao gồm thuế giá trị gia tăng (GTGT) 10%. Khối lượng tính cước: Theo khối lượng qua cân tại cảng xếp hàng.

[2] Theo Điều 5 của Hợp đồng vận chuyển thể hiện “*Trong trường hợp có tranh chấp mà hai bên không thương lượng được thì đưa ra Tòa án có thẩm quyền tại thành phố Hải Phòng giải quyết, quyết định của Tòa án là quyết định cuối cùng buộc các bên phải thi hành*”. Như vậy khi giao kết hợp đồng giữa Công ty Miền Nam và Công ty AD đã tự nguyện thỏa thuận lựa chọn Tòa án có thẩm quyền tại Hải Phòng để giải quyết là phù hợp với điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự

[3] Ngoài ra theo tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Ngày 27/4/2022 Tòa án nhân dân quận Hải An đã thụ lý vụ án số 03/2022/TLST-KDTM, đến ngày 19/4/2022 thì bị đơn có văn bản cho rằng vụ án không thuộc thẩm quyền của Tòa án quận Hải An và ngày 05/7/2022, Công ty AD cũng có đơn đề nghị Tòa án quận Hải An chuyển hồ sơ cho Tòa án Quận Gò Vấp giải quyết vụ việc. Vì vậy, ngày 06/7/2022 Tòa án quận Hải An có Quyết định chuyển vụ án số 03/2022/QĐ-TA và chuyển hồ sơ vụ việc cho Tòa án Quận Gò Vấp giải quyết. Đến ngày 01/12/2022, Tòa án quận Hải An nhận được Quyết định chuyển vụ án số 10/2022/QĐ-KDTM ngày 27/9/2022 cùng toàn bộ hồ sơ do Tòa án Quận Gò Vấp chuyển lại cho Tòa án quận Hải An. Đồng thời, ngày 02/12/2022 Công ty AD có đơn đề nghị Tòa án quận Hải An thụ lý, giải quyết vụ việc, với lý do Tòa án Quận Gò Vấp đã không giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật, sau khi có quyết định chuyển hồ sơ vụ án của Tòa án quận Gò Vấp trong hồ sơ vụ án thể hiện không có bất kỳ khiếu nại gì của Công ty AD và Công ty Thạch Cao Miền Nam.

[4] Như vậy việc Tòa án nhân dân quận Hải An thụ lý giải quyết vụ án căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, điều khoản của Hợp đồng vận chuyển và để trách việc đùn đẩy trách nhiệm giải quyết dẫn đến vụ án kéo dài là có căn cứ đúng quy định pháp luật.

[5] Do đó không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Công ty Miền Nam cho rằng vụ án không thuộc thẩm quyền của Tòa án quận Hải An, Hải Phòng vì thẩm quyền thuộc về Tòa án nơi bị đơn cư trú và nơi thực hiện hợp đồng theo điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 40 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- *Về quan hệ pháp luật:* Tòa án cấp sơ thẩm xác định đây là vụ án Kinh doanh thương mại, tranh chấp hợp đồng vận chuyển hàng hóa theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật Tố tụng Dân sự là đúng quy định pháp luật.

- *Xét đề nghị của Công ty Miền Nam cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm chỉ hoãn phiên tòa lần thứ nhất và Tòa án cấp sơ thẩm chưa tạo điều kiện cho phía bị đơn cung cấp, tiếp cận công khai chứng cứ đã tiến hành xét xử; đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét việc Công ty AD còn giao thiếu hàng cho công ty Miền Nam*

[6] Công ty AD và Công ty Miền Nam ký kết Hợp đồng vận chuyển số 651.15/10/2020/HĐVC (sau đây viết là Hợp đồng) vào ngày 15/10/2020. Nội dung của Hợp đồng: Công ty Miền Nam đồng ý thuê và Công ty AD đồng ý nhận vận chuyển hàng hóa là Clinker rời cho Công ty Miền Nam bằng tàu Việt Thuận 56. Cước phí vận chuyển: 170.000 đồng/ tấn, đã bao gồm thuế giá trị gia tăng (GTGT) 10%. Khối lượng tính cước: Theo khối lượng qua cân tại cảng xếp hàng.

[7] Chủ thể tham gia ký kết Hợp đồng của 02 công ty đều có năng lực hành vi dân sự, hoàn toàn tự nguyện; mục đích và nội dung của Hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội; phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 117 của Bộ luật Dân sự. Về hình thức của Hợp đồng phù hợp với quy định tại các điều 119, 531 của Bộ luật Dân sự và Điều 74 của Luật Thương mại. Như vậy, Hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật nên phát sinh hiệu lực đối với các bên.

[8] Xét việc thực hiện Hợp đồng của các bên: Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ theo Biên bản giao ngày 21/10/2020, xác định số lượng hàng Clinker được bên giao hàng giao cho tàu Việt Thuận 56 là 7.740,66 tấn. Cùng ngày 10/11/2020, Công ty AD và Công ty Miền Nam ký kết Biên bản xác nhận khối lượng vận chuyển, Biên bản quyết toán và Công ty AD đã thực hiện việc xuất hóa đơn GTGT thu cước số 0000273 để xác định Công ty AD đã thực hiện vận chuyển Clinker cho Công ty Miền Nam bằng tàu Việt Thuận 56 với khối lượng vận chuyển là 7.740,66 tấn, tổng tiền cước vận chuyển là: 1.315.912.200 đồng. Công ty AD đã thực hiện đúng hợp đồng và phía Công ty Miền Nam cũng đã thanh toán số tiền 1.157.474.700 đồng. Như vậy Tòa án cấp sơ thẩm xác định phía Công ty Miền Nam còn thiếu số tiền vận chuyển là 158.437.500 đồng là có căn cứ

[9] Về tiền lãi chậm thanh toán: Tòa án cấp sơ thẩm xác định thời điểm Công ty Miền Nam chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền cước vận chuyển cho công ty AD là ngày 12/11/2020 sau khi xuất hóa đơn GTGT thu cước số 0000273 và trên cơ sở giấy báo của Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam xác nhận thể hiện phía Công ty Miền Nam đã thanh toán số tiền 500.000.000 đồng đợt 2 để làm căn cứ xác định thời điểm chậm thanh toán của công ty Miền Nam là ngày 12/11/2020 có căn cứ.

[10] Tuy nhiên phía nguyên đơn Công ty AD yêu cầu tính lãi chậm thanh toán từ ngày 28/11/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm. Vì vậy Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định số tiền lãi Công ty Miền Nam trên cơ sở lãi suất của 03 Ngân hàng là 14%/năm với số tiền 51.229.571 đồng (cụ thể 158.437.500 đồng x 14% x 843 ngày) buộc Công ty Miền Nam cả gốc và lãi chậm thanh toán cho Công ty AD với tổng số tiền 209.667.071 đồng là có căn cứ đúng quy định pháp luật

[11] Đối với yêu cầu đề nghị và tài liệu phía Công ty Miền Nam cung cấp tại giai đoạn phúc thẩm yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét nghĩa vụ của Công ty AD còn giao thiếu hàng cho Công ty Miền Nam thể hiện: Biên bản xác nhận sang mạn tàu Clinker có xác nhận của ông Văn Huy Kiên – Phó Giám đốc Công ty Đầu tư khoáng sản Đại Dương và Vi bằng số 338/VB-TPL ngày 12/6/2023 thể hiện việc Công ty AD còn giao thiếu hàng cho Công ty Miền Nam với lý do đến thời điểm

này mới cung cấp được là do Tòa án cấp sơ thẩm không tạo điều kiện cho phía Công ty được có thời gian thu thập tài liệu và tiếp cận công khai chứng cứ.

[12] Xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm sau khi thụ lý vụ án đã tổng đạt và gửi các văn bản tố tụng, thông báo về việc yêu cầu cung cấp chứng cứ cho phía Công ty Miền Nam bằng nhiều hình thức khác nhau như gửi bưu điện phát hoàn, thừa phát lại, niêm yết công khai tại trụ sở, các văn bản tổng đạt cho phía Công ty Miền Nam đều hợp lệ đúng quy định pháp luật để Công ty thực hiện quyền nghĩa vụ nhưng phía công ty đều không có ý kiến và cung cấp các tài liệu chứng cứ.

[13] Ngày 28 tháng 12 năm 2022 Tòa án cấp sơ thẩm đã tiến hành kiểm tra, công khai tiếp cận chứng cứ và hòa giải nhưng Công ty Miền Nam mặc dù đã nhận được văn bản tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên họp. Cùng ngày Tòa án cấp sơ thẩm đã ra thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ số 369/TB-TA cho phía Công ty Miền Nam và tổng đạt thông báo, quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ. Như vậy Tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định pháp luật. Việc Công ty Miền Nam cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm không tạo điều kiện cho phía Công ty Miền Nam cung cấp bổ sung các tài liệu chứng cứ là không có cơ sở chấp nhận

[14] Đối với các tài liệu chứng cứ và quan điểm của phía Công ty Miền Nam gồm: Biên bản xác nhận sang mạn tàu Clinker có xác nhận của ông Văn Huy Kiên – Phó Giám đốc Công ty Đầu tư khoáng sản Đại Dương và Vi bằng số 338/VB-TPL ngày 12/6/2023 thể hiện việc Công ty AD còn giao thiếu hàng cho Công ty Miền Nam.

[15] Căn cứ Điều 72, Điều 199, Điều 200 Bộ luật Tố tụng Dân sự thì sau 15 ngày kể từ ngày phía Công ty nhận được thông báo thụ lý của Tòa án thì Công ty có nghĩa vụ nộp cho Tòa án ý kiến quan điểm, tài liệu chứng cứ kèm theo và phía Công ty còn có quyền đưa ra yêu cầu phản tố trước thời điểm mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai, công khai chứng cứ và hòa giải ngày 28/12/2022 nhưng phía Công ty Miền Nam chỉ có văn bản ngày 19/4/2022 nêu ý kiến: Chủ tàu đã tự ý dỡ hàng trên tàu Đại Lộc Phát 388 xuống cầu cảng và qua tàu Việt Thuận 56 tại cầu cảng Nghi Sơn. Chi tiết: Tàu xếp xong hàng niêm phong, kẹp chì, rời cầu cảng Nghi Sơn gần 1 tuần. Sau đó không thông báo cho chủ hàng mà tự ý quay vào cầu cảng Nghi Sơn, phá niêm siu, kẹp chì dỡ một phần hàng xuống cầu cảng và qua 01 tàu khác nhưng không đề nghị rõ Tòa án cấp sơ thẩm có xem xét vấn đề này.

[16] Đến trước thời điểm Tòa án cấp sơ thẩm tiến hành kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai, công khai chứng cứ và hòa giải phía Công ty Miền Nam không cung cấp được các tài liệu chứng cứ chứng minh quan điểm ý kiến. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét đề nghị của phía Công ty Miền Nam liên quan đến việc Công ty AD còn giao thiếu hàng cho công ty Miền Nam.

[17] Vì vậy căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng Dân sự về phạm vi xét xử phúc thẩm, Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét yêu cầu này của phía Công ty Miền Nam. Trường hợp Công ty Miền Nam nhận thấy quyền, nghĩa vụ của Công ty bị xâm phạm thì có quyền khởi kiện vụ án khác nếu có yêu cầu.

- Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên Công ty Miền Nam phải chịu án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự: Không chấp nhận kháng cáo của Trách nhiệm hữu hạn Thạch Cao Miền Nam; Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 01/2023/KDTM-ST ngày 20 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 117, 119, 468, 531, 535, 536 của Bộ luật Dân sự; các điều 4, 74, 85, 306 của Luật Thương mại; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Chấp toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Buộc Công ty Miền Nam phải trả cho Công ty AD tổng số tiền là 209.667.071 đ (hai trăm linh chín triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn không trăm linh một đồng). Trong đó: Nợ gốc tiền cược vận chuyển là 158.437.500 đồng; nợ lãi chậm thanh toán là 51.229.571 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, Công ty Miền Nam còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí sơ thẩm: Công ty Miền Nam phải chịu 10.483.353đ (mười triệu bốn trăm tám mươi ba nghìn ba trăm năm mươi ba đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại Công ty AD số tiền tạm ứng án phí đã nộp: 4.456.000đ (bốn triệu bốn trăm năm mươi sáu nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0004713 ngày 27/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, Hải Phòng.

- Về án phí phúc thẩm: Công ty Miền Nam phải chịu 2.000.000 đồng án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí 0004905 ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Công ty Miền Nam đã nộp đủ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ. HỘI ĐỒNG PHÁN XỬ PHẠC HẬM TÒA
- VKSND TP Hải Phòng; **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- TAND huyện Thủy Nguyên;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

Nguyễn Văn Dương

Nguyễn Văn Dương

